

*Xuân Trường, ngày 10 tháng 09 năm 2025*

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**  
**TỔ MẪU GIÁO 3-4 TUỔI**  
**Năm học 2025-2026**

*Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;*

*Căn cứ Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Chương trình giáo dục mầm non;*

*Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;*

*Căn cứ Kế hoạch số 271/KH-MNXN ngày 23/7/2025 của trường Mầm non Xuân Ninh về bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026;*

*Căn cứ Kế hoạch số 358/KH-MNXN ngày 10/9/2025 của trường Mầm non Xuân Ninh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;*

*Căn cứ Kế hoạch số 360/KH-MNXN ngày 06/9/2025 của trường Mầm non Xuân Ninh về nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026;*

*Căn cứ tình hình thực tế của tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi trường Mầm non Xuân Ninh năm học 2025-2026.*

Tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi trường mầm non Xuân Ninh xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ năm học 2025-2026 với những nội dung sau:

## **A. Đặc điểm tình hình**

### **1. Tình hình chung**

- Số lớp của Tổ: 07 lớp/4 khu (Hoà Bình, Lam Sơn, Nghĩa Xá, Xuân Dục).

- Tổng số trẻ 3 tuổi huy động đến trường hiện nay là 110 trẻ.

- Tổng số giáo viên trong tổ là: 15 đ/c. Trong đó:

+ Đạt trình độ chuẩn: 15/15 đ/c đạt 100% (trong đó: GVMN hạng III: 10 đ/c)

+ Đạt trình độ trên chuẩn: 14/15 đ/c đạt 93,3% (trong đó: GVMN hạng II: 5 đ/c, hạng III: 10 đ/c, hạng IV: 0 đ/c)

+ 9/15 đ/c là đảng viên, 10/10 đ/c được bồi dưỡng về lý luận chính trị, 13/15 đ/c được bồi dưỡng về Quốc phòng an ninh, trong đó có 2 giáo viên được bồi dưỡng tại các trường đã học, 10 giáo viên được bồi dưỡng theo đối tượng 4 dành cho giáo viên.

+ 15/15 đ/c có chứng chỉ UDCNTT.

+ 15/15 đ/c có chứng chỉ ngoại ngữ.

+ 15/15 đ/c là giáo viên giỏi cấp trường, 9/15 đ/c = 60% là giáo viên giỏi cấp huyện, 10/15 đ/c là chiến sĩ thi đua cơ sở và 3/15 đ/c vinh dự được tặng Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT, 10/15 đ/c tặng UBND huyện Xuân Trường tặng Giấy khen.

+ 10/15 đ/c có sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp huyện.

### **2. Thuận lợi**

#### **\* Về phía nhà trường**

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu trong công tác chuyên môn, đặc biệt là việc triển khai Chương trình Giáo dục Mầm non tiếp cận ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM.

- Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo: có các phòng học riêng, đủ ánh sáng, thoáng mát, được trang bị đồ dùng, đồ chơi cơ bản phù hợp với độ tuổi.

- Có khu vui chơi ngoài trời, góc thiên nhiên, khu vận động giúp trẻ tham gia các hoạt động thể chất và trải nghiệm.

- Nhà trường quan tâm bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua sinh hoạt tổ khối, chuyên đề, dự giờ – rút kinh nghiệm.

#### **\* Về phía giáo viên**

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Nắm vững đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi 3 tuổi, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động học và chơi.

- Tích cực học hỏi, ứng dụng công nghệ thông tin, phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong giảng dạy.

- Có tinh thần đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau trong chăm sóc, giáo dục và tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

#### **\* Về phía phụ huynh**

- Phụ huynh đa số tin tưởng, ủng hộ hoạt động của nhà trường và giáo viên, sẵn sàng phối hợp trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Ngày càng có nhiều phụ huynh quan tâm hơn đến việc rèn kỹ năng sống, nề nếp, thói quen cho con.

- Một số cha mẹ có trình độ học vấn, kỹ năng nuôi dạy con hiện đại, tích cực chia sẻ kinh nghiệm cho cô giáo và lớp.

#### **\* Về phía trẻ**

- Trẻ 3 tuổi có tính tò mò, hiếu động, thích bắt chước, dễ hứng thú với các trò chơi, bài hát, câu chuyện, hoạt động tạo hình.

- Hầu hết trẻ mạnh dạn, nhanh nhẹn, đã qua lớp nhà trẻ nên có nền tảng nhất định về nề nếp học tập và sinh hoạt.

- Trẻ có khả năng tiếp nhận ngôn ngữ nhanh, dễ phát triển vốn từ qua giao tiếp, kể chuyện, trò chơi.

### **3. Khó khăn**

- Khu Hoà Bình diện tích bình quân sân chơi/trẻ chưa đảm bảo, ảnh hưởng tới việc tổ chức các hoạt động vận động hoặc trải nghiệm ngoài trời.

- Đồ dùng, học liệu phục vụ cho ứng dụng CNTT còn hạn chế (máy chiếu, tivi thông minh, mạng Internet yếu).

- Một vài giáo viên trẻ thiếu kinh nghiệm xử lý tình huống sư phạm, đặc biệt với trẻ mới đi học còn nhút nhát, hay khóc, chưa thích nghi.

- Công tác đánh giá trẻ theo 5 lĩnh vực phát triển còn gặp khó khăn do sự chênh lệch rõ rệt giữa các trẻ trong cùng lớp.

- Việc thiết kế và tự làm đồ dùng dạy học còn tốn thời gian, trong khi điều kiện tài chính hạn chế.

- Một số gia đình chiều chuộng con, bao bọc quá mức, khiến trẻ thiếu tính tự lập, khó hòa nhập khi đến trường.

- Một số trẻ phát triển không đồng đều về ngôn ngữ, thể chất, nhận thức, gây khó khăn trong tổ chức hoạt động chung.

- Trẻ 3 tuổi khả năng tập trung ngắn, nhanh chán, dễ bị phân tán, đòi hỏi giáo viên phải linh hoạt đổi hình thức dạy học.

## **II. Mục tiêu chung**

1. Tập trung huy động trẻ đến trường.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ 3 tuổi.

3. 100% giáo viên nắm vững chương trình GDMN, biết thiết kế kế hoạch giáo dục theo chủ đề linh hoạt, phù hợp thực tế.

4. 100% giáo viên thực hiện tốt đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

5. 100% lớp xây dựng được môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

6. 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong soạn bài, lưu trữ hồ sơ, tổ chức hoạt động.

7. 90% trẻ đạt mức phát triển đạt và tốt theo 5 lĩnh vực phát triển (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội, thẩm mỹ).

100 % giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường, 20% đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp xã, 20% đạt chiến sĩ thi đua cơ sở, 85 % đạt Lao động tiên tiến....

### **III. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tập trung huy động trẻ đến trường, duy trì sĩ số, hạn chế trẻ bỏ học.

2. Tổ chức tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

3. Xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong chuyên môn, cùng trao đổi – chia sẻ kinh nghiệm.

4. Thực hiện tốt chuyên đề cấp trường và cấp khối Mẫu giáo, đặc biệt là các chuyên đề: “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; “Phát triển vận động cho trẻ 3 tuổi”; “Phòng chống bạo hành, tạo môi trường tâm lý tích cực”.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

6. Tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ trong rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, giao tiếp, nề nếp cho trẻ.

7. Tổ chức dự giờ, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn định kỳ, đánh giá thực chất năng lực từng giáo viên.

8. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, đánh giá xếp loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

### **IV. Kế hoạch cụ thể**

**1. Nhiệm vụ 1:** Tập trung huy động trẻ đến trường, duy trì sĩ số, hạn chế trẻ bỏ học.

#### **1.1. Chỉ tiêu:**

- Huy động 100% trẻ 3 tuổi trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp.

- Duy trì sĩ số trẻ đạt 98–100% trong suốt năm học.

- Không có trẻ bỏ học giữa chừng.

- Trẻ đến trường vui vẻ, mạnh dạn, thích nghi nhanh với môi trường học tập mới.

- Phụ huynh và cộng đồng nâng cao nhận thức, tích cực phối hợp cùng nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

## **1.2. Biện pháp:**

*\* Thực hiện tốt công tác điều tra:*

- Tổ chức điều tra số lượng trẻ trong độ tuổi 3 tuổi trên địa bàn ngay từ đầu tháng 7 – 8 hàng năm.

- Lập danh sách cụ thể trẻ trong từng khu vực, trên cơ sở phân công của Ban giám hiệu nhà trường, các giáo viên trong tổ phụ trách từng địa bàn tới từng hộ gia đình vận động trẻ ra lớp.

- Phối hợp với trưởng thôn, ban nhân dân, hội phụ nữ, đoàn thanh niên trong việc nắm chắc tình hình di biến động của trẻ.

*\* Tích cực tuyên truyền, vận động phụ huynh:*

- Tổ chức tuyên truyền trực tiếp qua các buổi họp phụ huynh, bảng tin, loa phát thanh, mạng xã hội (Zalo nhóm lớp, trang Facebook trường...).

- Lòng ghép tuyên truyền trong các ngày hội, ngày lễ, hội thi của trường để phụ huynh hiểu rõ lợi ích khi cho trẻ đến trường:

+ Trẻ được học kỹ năng sống, tự phục vụ.

+ Trẻ phát triển ngôn ngữ, tư duy, giao tiếp tốt.

+ Được đảm bảo an toàn, chăm sóc, dinh dưỡng đầy đủ.

- Biểu dương, khen thưởng phụ huynh có tinh thần hợp tác, đưa con đi học chuyên cần.

*\* Cải thiện điều kiện lớp học, tạo môi trường thân thiện thu hút trẻ:*

- Trang trí lớp học xanh – sạch – đẹp – gần gũi – an toàn, tạo cảm giác hứng thú cho trẻ khi đến trường.

- Bổ sung đồ dùng, đồ chơi phong phú, đa dạng phù hợp độ tuổi.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm đầu năm học để trẻ mới đến trường cảm thấy vui vẻ, thích nghi nhanh (hoạt động làm quen, văn nghệ, trò chơi dân gian...).

*\* Duy trì sĩ số và theo dõi chuyên cần:*

- Giao trách nhiệm cụ thể cho giáo viên trong việc theo dõi chuyên cần từng trẻ.

- Khi trẻ nghỉ học không lý do, liên hệ phụ huynh ngay trong ngày để nắm tình hình, động viên trẻ quay lại trường.

- Tổ chức thi đua chuyên cần giữa các lớp, khen thưởng lớp duy trì sĩ số tốt.

- Cuối mỗi tháng, tổ chuyên môn đánh giá kết quả huy động và duy trì sĩ số, rút kinh nghiệm cho tháng sau.

*\* Phối hợp với các tổ chức, ban ngành địa phương:*

- Tham mưu với Ban giám hiệu, chính quyền địa phương để huy động các lực lượng cùng tham gia vận động trẻ ra lớp.

- Phối hợp với Trạm y tế xã trong việc tuyên truyền dinh dưỡng, tiêm chủng, sức khỏe trẻ giúp phụ huynh yên tâm khi gửi con đến trường.

- Gắn công tác huy động trẻ với chỉ tiêu phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và bước đầu chuẩn bị cho phổ cập giáo dục trẻ mẫu giáo của địa phương, của nhà trường.

*\* Đánh giá, kiểm tra và khen thưởng:*

- Tổ chức đánh giá định kỳ công tác huy động và duy trì sĩ số theo từng giai đoạn (đầu năm, giữa kỳ, cuối kỳ).

- Tham mưu Ban giám hiệu nhà trường có hình thức biểu dương – khen thưởng giáo viên, lớp học làm tốt công tác vận động trẻ ra lớp và duy trì chuyên cần.

## **2. Nhiệm vụ 2. Tổ chức tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ**

### **2.1. Chỉ tiêu:**

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho 100% trẻ về thể chất và tinh thần trong mọi hoạt động.

- 100% trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng khoa học, đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý, phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì.

- 100% lớp tổ chức thực hiện đúng Chương trình Giáo dục Mầm non độ tuổi 3–4, theo hướng linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm.

- 90% trẻ đạt tốt các chỉ số phát triển theo 5 lĩnh vực: Phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, phát triển thẩm mỹ.

- 100% giáo viên có năng lực chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và biết ứng phó kịp thời với các tình huống mất an toàn.

### **2.2. Biện pháp:**

*\* Công tác đảm bảo an toàn:*

- Hằng tháng tổ phối hợp với Ban chỉ đạo an toàn trường học rà soát thiết bị, đồ chơi, khu vực sân chơi, tường rào, điện, nước, hệ thống Internet, kịp thời báo cáo với Ban giám hiệu nhà trường sửa chữa, khắc phục kịp thời các điểm nguy cơ mất an toàn.

- Lồng ghép giáo dục an toàn vào hoạt động học và chơi (ví dụ: “không đi theo người lạ”, “biết tránh xa ổ điện”).

- Tăng cường tổ chức các buổi trải nghiệm thực hành thoát hiểm, phòng cháy chữa cháy, luật lệ an toàn giao thông, phòng tránh đuối nước, ngộ độc, té ngã tại nhà.

- Trao đổi với phụ huynh học sinh thường xuyên qua giờ đón trả trẻ, qua nhóm Zalo lớp,....

- Phân công luân phiên giáo viên trực đầu giờ – giờ ngủ – giờ đón trả trẻ.

- Thực hiện nghiêm quy trình giao nhận trẻ giữa cô và phụ huynh.

*\* Công tác chăm sóc – nuôi dưỡng:*

- Xây dựng nề nếp chăm sóc hàng ngày thông qua việc duy trì thói quen rửa tay bằng xà phòng, vệ sinh cá nhân trước và sau ăn, sau khi chơi....

- Tổ chức theo dõi biểu đồ tăng trưởng từng trẻ (cân nặng, chiều cao) theo quý, một năm 3 lần/năm học (Lần 1 ngày 15/9/2025; Lần 2: 15/12/2025; lần 3 ngày 16/3/ 2026).

- Tăng cường phối hợp thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng và phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ thông qua hình thức: phối hợp nhân viên nấu ăn và phụ trách nấu ăn cân đối khẩu phần ăn phù hợp lứa tuổi, xây dựng thực đơn đa dạng, khuyến khích trẻ ăn đủ chất và ăn hết suất; thường xuyên tuyên truyền cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng, nuôi con khoa học tại nhà.

- Tích cực phòng chống các dịch bệnh và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm thông qua việc giám sát nguồn thực phẩm đầu vào, ghi chép nhật ký bếp ăn, thường xuyên tổ chức vệ sinh đồ dùng ăn uống, đồ chơi, chần màn định kỳ hàng tuần, phối hợp với Trung tâm y tế tổ chức khám sức khỏe 1 lần/năm học.

*\* Công tác giáo dục:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày linh hoạt theo chủ đề, phù hợp khả năng và hứng thú của trẻ.

- Tăng cường hoạt động trải nghiệm, trò chơi vận động, khám phá ngoài trời, lồng ghép ứng dụng công nghệ thông tin, hình ảnh, video minh họa để gây hứng thú cho trẻ.

- Hướng dẫn trẻ tự phục vụ: cất đồ dùng, xúc ăn, gấp khăn, đi dép đúng chiều.

- Giáo dục cảm xúc tích cực, khuyến khích trẻ chia sẻ, hợp tác, nói lời cảm ơn – xin lỗi.

- Thường xuyên tổ chức trò chơi dân gian, âm nhạc, kể chuyện nhằm phát triển ngôn ngữ và cảm xúc.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng tháng của nhà trường (hồ sơ, dự giờ, vệ sinh, an toàn).

- Hợp tổ chuyên môn định kỳ để rút kinh nghiệm về chăm sóc – giáo dục – an toàn.

- Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của giáo viên gắn với chất lượng chăm sóc và an toàn trẻ, tổng hợp báo cáo Ban giám hiệu cuối mỗi học kỳ.

**3. Nhiệm vụ 3: Xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong chuyên môn, cùng trao đổi – chia sẻ kinh nghiệm**

**3.1. Chỉ tiêu:**

- Xây dựng tập thể tổ chuyên môn khối 3 tuổi đoàn kết, thống nhất, có tinh thần trách nhiệm, cùng hướng đến mục tiêu chung: nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Tạo được môi trường làm việc thân thiện, hợp tác, cởi mở, mọi thành viên đều được lắng nghe, tôn trọng, khích lệ và phát huy năng lực cá nhân.

- 100% giáo viên trong tổ thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, nội quy, quy định của nhà trường, có tinh thần hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác.

- Giảm thiểu tối đa mâu thuẫn, bất đồng trong công việc; tăng cường tinh thần “học hỏi – sẻ chia – đồng hành cùng phát triển”.

- Xây dựng tổ chuyên môn trở thành tập thể điển hình về tinh thần đoàn kết, gắn bó và sáng tạo, góp phần tích cực vào phong trào thi đua của toàn trường.

### **3.2. Biện pháp:**

*\* Xây dựng nền tảng đoàn kết từ nhận thức và tinh thần trách nhiệm:*

- Tổ chức buổi sinh hoạt đầu năm học với nội dung “Xây dựng văn hóa ứng xử trong tổ chuyên môn – cùng nhau phát triển”.

- Phổ biến rõ mục tiêu, nhiệm vụ, nội quy, quy chế phối hợp giữa các thành viên trong tổ.

- Quán triệt tinh thần: “Làm việc vì tập thể, vì trẻ – không vì thành tích cá nhân”, giúp mỗi giáo viên nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình.

- Đưa nội dung “đoàn kết nội bộ” vào tiêu chí đánh giá thi đua cá nhân cuối năm.

*\* Thực hiện đúng quy chế làm việc dân chủ, minh bạch:*

- Xây dựng và hoạt động theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chuyên môn gồm: quyền hạn, nhiệm vụ của tổ trưởng, tổ phó, giáo viên.

- Thống nhất quy trình sinh hoạt tổ, phân công công việc công bằng, hợp lý.

- Các nội dung chuyên môn của tổ và phân công nhiệm vụ được bàn bạc công khai, thống nhất trong tổ trước khi thực hiện.

- Tổ trưởng chuyên môn luôn lắng nghe ý kiến của giáo viên, tiếp thu góp ý thẳng thắn, xây dựng, không áp đặt, không thiên vị.

- Thực hiện nguyên tắc dân chủ – công khai – đồng thuận trong mọi hoạt động của tổ.

*\* Tăng cường giao tiếp, gắn kết và chia sẻ trong tập thể:*

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn kết hợp giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm hàng tháng theo chủ đề thân thiện “Cùng nhau tiến bộ”, “Tôi học được từ bạn”.

- Phát huy tinh thần đồng nghiệp giúp nhau tiến bộ: giáo viên giỏi, có kinh nghiệm kèm cặp giáo viên mới hoặc còn hạn chế.

- Khuyến khích hình thành nhóm hỗ trợ chuyên môn nhỏ (2–3 người/lớp) để cùng soạn giáo án, làm đồ dùng, tổ chức tiết dạy.

- Thường xuyên giao tiếp tích cực, sử dụng lời nói nhẹ nhàng, mang tính khích lệ, tôn trọng lẫn nhau.

- Xây dựng nhóm Zalo nội bộ của tổ để trao đổi công việc, chia sẻ hình ảnh hoạt động, học liệu, chúc mừng – động viên kịp thời.

*\* Tăng cường sinh hoạt chuyên môn và hoạt động gắn kết tập thể:*

- Duy trì sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng, nội dung thiết thực, giúp tháo gỡ khó khăn, không hình thức.

- Kết hợp sinh hoạt chuyên môn với sinh hoạt tinh thần: khen thưởng, chúc mừng sinh nhật, động viên giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, tạo không khí vui tươi, thân thiện.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, lao động tập thể như: Trồng cây, làm đồ chơi tái chế, vệ sinh môi trường trường lớp....

- Khuyến khích mỗi thành viên đề xuất sáng kiến, ý tưởng mới cho hoạt động chuyên môn hoặc phong trào của tổ.

*\* Nâng cao vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong xây dựng đoàn kết:*

- Tổ trưởng làm gương trong lời nói, tác phong, tinh thần trách nhiệm và thái độ ứng xử.

- Luôn giữ vai trò trung gian điều hòa các mối quan hệ, xử lý linh hoạt khi có bất đồng, xung đột.

- Thực hiện nguyên tắc “3 gần”: gần gũi – gần gũi – gần gũi chia sẻ” với đồng nghiệp để nắm bắt tâm tư, kịp thời động viên, hỗ trợ.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban giám hiệu để nắm bắt tình hình tư tưởng, đời sống của giáo viên, có hình thức hỗ trợ phù hợp.

*\* Phối hợp với Chi đoàn trong công tác động viên tinh thần*

- Tham mưu cho Chi đoàn nhà trường tổ chức các phong trào thi đua, giao lưu văn nghệ – thể thao, “Ngày hội 20/10”, “20/11”, “8/3”... để tăng cường tình cảm đồng nghiệp.

- Phối hợp Chi đoàn tổ chức chăm lo, thăm hỏi kịp thời khi có đoàn viên, giáo viên ốm đau, khó khăn, gia đình có việc hiếu hỷ.

- Tuyên dương, nêu gương người tốt – việc tốt trong tổ, tạo động lực phấn đấu, tinh thần tự hào tập thể.

*\* Xây dựng văn hóa ứng xử trong môi trường sư phạm:*

- Rèn luyện phong cách giao tiếp văn minh, thân thiện, ứng xử chuẩn mực giữa cô – cô, cô – trẻ, cô – phụ huynh.

- Hướng dẫn giáo viên kiểm chế cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn bằng đối thoại tích cực.

- Duy trì môi trường làm việc vui vẻ – tích cực – tôn trọng – yêu thương, làm gương cho trẻ noi theo.

- Tổ chức chuyên đề “Văn hóa ứng xử trong trường mầm non” để nâng cao kỹ năng mềm và tinh thần tập thể.

**4. Nhiệm vụ 4. Thực hiện tốt chuyên đề cấp trường và cấp khối Mẫu giáo, đặc biệt là các chuyên đề: “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; “Phát triển vận động cho trẻ 3 tuổi”; “Phòng chống bạo hành, tạo môi trường tâm lý tích cực”....**

#### **4.1. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên khối 3 tuổi nắm vững nội dung, yêu cầu và mục tiêu của các chuyên đề do Phòng Giáo dục và nhà trường triển khai trong năm học 2025–2026.

- 100% lớp khối 3 tuổi thực hiện hiệu quả chuyên đề trọng tâm cấp trường (ví dụ: “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, “Phát triển vận động cho trẻ mầm non”, hoặc “Ứng dụng STEAM trong hoạt động tạo hình”).

- Tổ khối 3 tuổi có ít nhất 01 lớp điểm chuyên đề cấp trường và 01 hoạt động điểm cấp khối được đánh giá loại Tốt.

- Mỗi giáo viên có ít nhất 01 sáng kiến kinh nghiệm hoặc biện pháp cải tiến thực tiễn liên quan đến chuyên đề được áp dụng trong lớp.

- Tăng cường năng lực tổ chức, sáng tạo của đội ngũ; giúp giáo viên tự tin chia sẻ, trao đổi và vận dụng chuyên đề vào thực tế chăm sóc – giáo dục trẻ.

#### **4.2. Biện pháp:**

*\* Công tác quán triệt và xây dựng kế hoạch chuyên đề:*

- Tổ trưởng chuyên môn phối hợp với Ban giám hiệu nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn chuyên đề của Phòng Văn hoá – Xã hội, từ đó xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề của tổ, khối phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức buổi họp tổ chuyên môn đầu năm để phổ biến nội dung, mục tiêu, yêu cầu và tiến độ triển khai chuyên đề đến toàn bộ giáo viên khối.

- Phân công lớp điểm chuyên đề và giáo viên phụ trách từng nội dung chuyên đề cụ thể. *(Có danh sách đính kèm)*

- Cụ thể hóa kế hoạch theo tháng, có biểu mẫu theo dõi, đánh giá và ghi chép quá trình thực hiện.

*\* Tổ chức bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề:*

- Mỗi tháng, tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 buổi sinh hoạt chuyên môn chuyên sâu xoay quanh nội dung của chuyên đề.

- Mời giáo viên có năng lực tốt trong tổ hoặc trong trường chia sẻ kinh nghiệm, video minh chứng, sản phẩm đồ dùng, hoặc tình huống thực tế khi thực hiện chuyên đề.

- Tổ trưởng chuyên môn chủ trì phân tích bài học sau dự giờ, rút ra bài học cho toàn tổ.

- Đề xuất Ban giám hiệu hỗ trợ tập huấn nội bộ hoặc tham quan, học tập chuyên đề tại các trường bạn (nếu điều kiện cho phép).

*\* Triển khai chuyên đề trong thực tế lớp học:*

- Giáo viên khối 3 tuổi thực hiện tích hợp nội dung chuyên đề vào các hoạt động hàng ngày (học – chơi – ăn – ngủ – vệ sinh – trải nghiệm).

- Khuyến khích tự làm đồ dùng, học liệu, cải tạo góc chơi, góc học tập phù hợp với nội dung chuyên đề.

- Tổ trưởng chuyên môn theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra định kỳ 1 lần/tháng về mức độ thực hiện và hiệu quả của chuyên đề ở từng lớp.

- Tổ chức 1–2 hoạt động điểm (hội giảng, thao giảng, chuyên đề minh họa) trong năm để báo cáo kết quả.

*\* Kiểm tra, đánh giá, tổng kết và nhân rộng:*

- Đầu học kỳ II, tiến hành sơ kết, đánh giá giữa kỳ chuyên đề để rút kinh nghiệm.

- Cuối năm học, tổ chuyên môn tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chuyên đề của tổ, khối (theo mẫu thống nhất với Ban giám hiệu).

- Đề xuất khen thưởng giáo viên có sáng tạo hoặc áp dụng hiệu quả chuyên đề vào thực tế lớp học.

- Nhân rộng các mô hình, giải pháp, đồ dùng hiệu quả ra toàn trường.

## **5. Nhiệm vụ 5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.**

### **5.1. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên khối 3 tuổi biết sử dụng thành thạo các phần mềm, thiết bị CNTT cơ bản trong công tác soạn giảng, thiết kế bài giảng điện tử, quản lý hồ sơ, và trao đổi thông tin.

- 100% kế hoạch, hồ sơ chuyên môn của khối được lưu trữ, chia sẻ, báo cáo qua nền tảng số (Google Drive, Zalo nhóm chuyên môn, Email hoặc phần mềm quản lý của trường).

- 100% giáo viên thực hiện được ít nhất 01 hoạt động giáo dục có ứng dụng CNTT (sử dụng trình chiếu, video, trò chơi tương tác, phần mềm học liệu điện tử).

- Xây dựng môi trường giáo dục “số hóa” bước đầu, phục vụ việc học tập, chơi và tương tác của trẻ.

- Nâng cao năng lực số của giáo viên – góp phần thực hiện thành công chuyển đổi số trong giáo dục mầm non, phù hợp với điều kiện thực tế vùng nông thôn.

## **5.2. Biện pháp:**

*\* Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng năng lực ứng dụng CNTT cho giáo viên:*

- Tổ chức buổi sinh hoạt chuyên đề trong tổ chuyên môn về “Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non”.

- Tổ trưởng chuyên môn phổ biến cho giáo viên những hướng dẫn mới của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng Văn hoá – Xã hội, của nhà trường liên quan đến chuyển đổi số.

- Khuyến khích mỗi giáo viên tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng số, tham gia các khóa học trực tuyến miễn phí (VD: Google for Education, Canva for Teachers, PowerPoint nâng cao...).

- Phối hợp với Ban giám hiệu đề xuất mời giáo viên giỏi CNTT tại các trường trên địa bàn xã tập huấn nội bộ cho tổ.

*\* Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn:*

- Triển khai sử dụng nền tảng lưu trữ và chia sẻ dữ liệu dùng chung cho tổ khối (Google Drive, OneDrive...) để cập nhật kế hoạch, báo cáo, biên bản họp, sáng kiến.

- Tổ trưởng chuyên môn quản lý và theo dõi hồ sơ chuyên môn qua file điện tử, hạn chế in ấn giấy tờ.

- Ứng dụng biểu mẫu điện tử (Google Form, Excel, Word Online) để khảo sát, tổng hợp ý kiến hoặc thống kê thông tin chuyên môn.

- Sử dụng Zalo nhóm/Trello/Google Calendar để nhắc lịch họp tổ, dự giờ, thao giảng, và phân công công việc trong tổ.

- Tổ chức họp tổ chuyên môn trực tuyến khi có giáo viên nghỉ do thời tiết, ốm đau, hoặc bận việc đột xuất.

*\* Ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy và chăm sóc trẻ:*

- Hướng dẫn giáo viên thiết kế bài giảng điện tử bằng PowerPoint, Canva hoặc phần mềm tương tác (ClassDojo, Quizziz, LearningApps...) phù hợp với lứa tuổi 3.

- Khuyến khích giáo viên quay video hoạt động, bài hát, câu chuyện để phục vụ cho trẻ học trực tuyến (khi cần) hoặc chia sẻ với phụ huynh.

- Tăng cường sử dụng hình ảnh, âm thanh, clip minh họa trong các tiết học để kích thích hứng thú học tập của trẻ.

- Ứng dụng máy chiếu, loa,... trong tổ chức hoạt động học – chơi.

- Tổ chức 1 tiết hội giảng ứng dụng CNTT cấp tổ, khối/học kỳ để chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng cho giáo viên.

*\* Ứng dụng CNTT trong phối hợp với phụ huynh và truyền thông:*

- Duy trì kênh Zalo nhóm lớp, facebook nhóm lớp để chia sẻ video hoạt động, hình ảnh, thông báo, và tài liệu hướng dẫn cho phụ huynh.

- Xây dựng các chuyên mục nhỏ trên Fanpage hoặc Website trường giới thiệu hoạt động của khối 3 tuổi, sản phẩm sáng tạo của trẻ.

- Phối hợp phụ huynh trong việc thu thập hình ảnh, tư liệu học tập điện tử, hỗ trợ trẻ học và chơi qua thiết bị tại nhà một cách an toàn.

*\* Kiểm tra, đánh giá và nhân rộng mô hình hiệu quả:*

- Định kỳ 2 tháng/lần, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra, đánh giá mức độ ứng dụng CNTT của từng giáo viên (theo tiêu chí cụ thể: soạn giảng điện tử, báo cáo online, tiết dạy có ứng dụng CNTT...).

- Cuối mỗi học kỳ, tổ chuyên môn tổ chức buổi chia sẻ “Giáo viên khối 3 tuổi với chuyên đổi số”, nêu gương, nhân rộng mô hình, sáng kiến.

- Lưu giữ các sản phẩm minh chứng điện tử (video, hình ảnh, bài giảng, kế hoạch) để làm hồ sơ thi đua, báo cáo chuyên môn.

**6. Nhiệm vụ 6. Tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ trong rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, giao tiếp, nề nếp cho trẻ.**

**6.1. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên khối 3 tuổi nhận thức rõ vai trò của gia đình trong việc rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, giao tiếp, nề nếp cho trẻ.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền, hướng dẫn cụ thể về các kỹ năng cần rèn cho trẻ tại nhà, đồng thời phối hợp thống nhất cách giáo dục với nhà trường.

- Ít nhất 90% trẻ 3 tuổi trong khối hình thành được một số kỹ năng tự phục vụ cơ bản như: tự cất đồ dùng, rửa tay, cầm thìa, tự xúc ăn, cởi – mặc quần áo đơn giản.

- Ít nhất 85% trẻ có tiến bộ rõ rệt về kỹ năng giao tiếp – lễ phép – biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, chờ đến lượt.

- Xây dựng được môi quan hệ hợp tác tích cực giữa giáo viên và phụ huynh, cùng hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện về thói quen, hành vi và kỹ năng sống.

**6.2. Biện pháp:**

*\* Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cha mẹ trẻ:*

- Tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể giữa gia đình và nhà trường, trong đó xác định rõ vai trò của phụ huynh trong việc rèn luyện các kỹ năng cho trẻ.

- Thực hiện các buổi họp phụ huynh định kỳ (đầu năm – giữa năm – cuối năm) với nội dung trọng tâm như: Tầm quan trọng của việc rèn kỹ năng sống, đặc biệt là kỹ năng tự phục vụ; Cách rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử nhẹ nhàng, kiên trì, thống nhất giữa trường và gia đình.

- Xây dựng góc tuyên truyền kỹ năng sống cho trẻ tại lớp (bảng tin, góc cha mẹ, góc chia sẻ hình ảnh kỹ năng).

- Duy trì kênh Zalo nhóm lớp để chia sẻ hình ảnh, video hướng dẫn kỹ năng (ví dụ: “Hướng dẫn trẻ tự xúc ăn”, “Cùng con gấp quần áo”, “Lời nói lễ phép hằng ngày”).

*\* Phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh trong rèn kỹ năng cho trẻ:*

- Giáo viên thường xuyên trao đổi trực tiếp với phụ huynh về sự tiến bộ, hạn chế của từng trẻ trong kỹ năng tự phục vụ và giao tiếp.

- Mỗi tháng, tổ chuyên môn thống nhất chủ đề kỹ năng trọng tâm để giáo viên và phụ huynh cùng phối hợp, cụ thể như:

+ Tháng 9–10: “Tập cho trẻ tự xúc ăn, rửa tay, cất đồ dùng”;

+ Tháng 11–12: “Dạy trẻ chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi”;

+ Tháng 1–2: “Tập nề nếp trong ăn ngủ, đi học đúng giờ”;

+ Tháng 3–4: “Dạy trẻ chia sẻ, giúp đỡ bạn bè”;

+ Tháng 5: “Tổng kết kỹ năng tự phục vụ – tự tin”

- Phụ huynh được khuyến khích quay lại video, chụp hình con thực hiện kỹ năng tại nhà gửi cho giáo viên để khen ngợi, tuyên dương trẻ trên nhóm lớp.

*\* Đa dạng hình thức phối hợp – giao lưu – trải nghiệm:*

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa hoặc “Ngày hội kỹ năng của bé” để trẻ thể hiện các kỹ năng: gấp quần áo, rửa tay, tự xúc ăn, chào hỏi, cắm hoa, sắp đồ chơi...

- Phối hợp phụ huynh cùng tham gia các hoạt động trải nghiệm:

+ “Bé cùng mẹ nấu ăn”;

+ “Bé làm nội trợ tí hon”;

+ “Bé tự phục vụ trong bữa ăn”;

+ “Bé khéo tay – sạch đẹp”;

- Khuyến khích phụ huynh tham gia hội thi, góc trưng bày sản phẩm kỹ năng, hoặc chia sẻ câu chuyện “Con tôi đã biết tự phục vụ như thế nào” để lan tỏa ý nghĩa giáo dục.

*\* Theo dõi, đánh giá và khen ngợi kịp thời:*

- Mỗi giáo viên xây dựng bảng theo dõi kỹ năng của trẻ (tự phục vụ, giao tiếp, nề nếp) cập nhật hàng tháng.

- Tổ chuyên môn tổ chức rút kinh nghiệm chuyên môn theo quý về công tác phối hợp với cha mẹ trong rèn kỹ năng cho trẻ.

- Giáo viên ghi nhận, biểu dương kịp thời trẻ có tiến bộ; chia sẻ những “câu chuyện nhỏ nhưng có giá trị lớn” đến cha mẹ và toàn lớp.

- Khen thưởng, tuyên dương phụ huynh tích cực đồng hành trong việc giáo dục kỹ năng cho trẻ.

**7. Nhiệm vụ 7. Tổ chức dự giờ, thao giảng, sinh hoạt chuyên môn định kỳ, đánh giá thực chất năng lực từng giáo viên.**

### **7.1. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên được dự giờ, hội giảng, sinh hoạt chuyên môn đúng kế hoạch.
- 100% giáo viên được đánh giá đúng năng lực thực tế, có hồ sơ dự giờ, phiếu nhận xét, minh chứng.
- Tối thiểu 85% giáo viên đạt loại khá trở lên về năng lực chuyên môn; trong đó 20% trở lên đạt loại tốt, có tiết dạy minh họa hoặc tiết hội giảng xuất sắc.
- Hình thành được môi trường học tập, chia sẻ chuyên môn tích cực, giúp đội ngũ từ 3 tuổi ngày càng vững vàng và sáng tạo.

### **7.2. Biện pháp:**

*\* Xây dựng kế hoạch dự giờ, hội giảng, sinh hoạt chuyên môn khoa học, phù hợp:*

- Tổ trưởng chuyên môn căn cứ kế hoạch chung của nhà trường, xây dựng kế hoạch dự giờ, hội giảng, sinh hoạt chuyên môn cụ thể theo tháng, học kỳ, năm học.
- Đảm bảo mỗi giáo viên: Dự giờ ít nhất 1 tiết/tháng, thực hiện thao giảng 1 tiết/học kỳ
- Sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng.

- Xen kẽ các chuyên đề trọng tâm (phát triển ngôn ngữ, lấy trẻ làm trung tâm, STEAM, giáo dục kỹ năng sống,...) trong từng đợt sinh hoạt.

*\* Tổ chức dự giờ, hội giảng mang tính học hỏi – chia sẻ:*

- Tổ trưởng và các giáo viên cùng dự giờ lẫn nhau để học hỏi phương pháp, kỹ năng xử lý tình huống, cách tạo hứng thú cho trẻ.
- Sau mỗi tiết dự giờ, tổ chức rút kinh nghiệm theo tinh thần xây dựng, thẳng thắn, khích lệ.
- Tập trung phân tích mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, khả năng bao quát và sự tham gia của trẻ.

- Khuyến khích ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp trong các tiết thao giảng, ví dụ: sử dụng video minh họa, trò chơi tương tác, bảng thông minh, học liệu số.

*\* Đa dạng hình thức sinh hoạt chuyên môn:*

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học: Một giáo viên dạy minh họa, các giáo viên khác dự giờ quan sát trẻ. Sau đó cùng phân tích, thảo luận, điều chỉnh kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng mở rộng nội dung: Giới thiệu đồ dùng tự tạo, trò chơi sáng tạo.

- Trao đổi kinh nghiệm rèn kỹ năng cho trẻ.

- Tập huấn nhanh về xây dựng kế hoạch, hồ sơ, đánh giá trẻ.

- Mời Ban giám hiệu hoặc giáo viên giỏi cấp trường dự giờ góp ý trong các buổi sinh hoạt trọng điểm.

*\* Đánh giá thực chất năng lực từng giáo viên:*

- Dựa trên các tiêu chí của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non thực hiện đánh giá năng lực giáo viên trong tổ, tập trung vào:

- + Năng lực lập kế hoạch.
- + Năng lực tổ chức hoạt động giáo dục.
- + Kỹ năng giao tiếp – ứng xử sư phạm.
- + Mức độ ứng dụng CNTT và sáng tạo trong dạy học.
- + Tinh thần hợp tác và tham gia hoạt động của tổ khối.

- Sau mỗi đợt dự giờ, hội giảng, tổ trưởng ghi nhận, lập phiếu nhận xét – đánh giá, phản hồi trực tiếp để giáo viên tự điều chỉnh.

- Cuối học kỳ, tổ chuyên môn tiến hành đánh giá, phân loại năng lực giáo viên theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ, đề xuất khen thưởng hoặc hỗ trợ bồi dưỡng thêm.

*\* Bồi dưỡng, hỗ trợ và nhân rộng điển hình:*

- Chọn giáo viên có tiết dạy tốt làm lớp điểm chuyên môn để nhân rộng trong toàn khối.

- Giáo viên yếu chuyên môn được phân công giáo viên giỏi kèm cặp, dự giờ hỗ trợ 1–2 lần/tháng.

- Khuyến khích giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi, hội giảng cấp trường, cấp xã và chia sẻ kinh nghiệm lại cho đồng nghiệp.

*\* Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong sinh hoạt chuyên môn:*

- Tổ chức chia sẻ bài giảng, hình ảnh hoạt động trẻ qua nhóm Zalo/Viber/Drive nội bộ để học tập lẫn nhau.

- Sử dụng PowerPoint, video minh họa, bảng tương tác trong hội giảng.

- Tạo thư viện bài giảng điện tử của tổ khối để lưu trữ và chia sẻ nguồn học liệu.

## **8. Nhiệm vụ 8. Thực hiện tốt công tác thi đua – khen thưởng, đánh giá xếp loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non**

### **8.1. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên trong khối được đánh giá, xếp loại, chấm thi đua đúng quy trình, công khai, minh bạch.

- Tối thiểu 85% giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, trong đó 20% đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc đề nghị khen cấp trên.

- 100% giáo viên hoàn thành đánh giá Chuẩn nghề nghiệp đúng thời gian, trong đó trên 70% đạt mức Khá trở lên.

- Hình thành môi trường thi đua lành mạnh, đoàn kết, hỗ trợ, học hỏi lẫn nhau, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên khối 3 tuổi.

### **8.2. Biện pháp:**

*\* Xây dựng kế hoạch thi đua – khen thưởng rõ ràng, phù hợp thực tế:*

- Tổ trưởng chuyên môn phối hợp với Ban thi đua của trường xây dựng kế hoạch thi đua chi tiết theo từng học kỳ, từng đợt thi đua (chào mừng năm học mới, 20/11, 8/3, 26/3, tổng kết năm học...).

- Triển khai các tiêu chí thi đua đến từng giáo viên ngay từ đầu năm học, đảm bảo mọi giáo viên đều nắm rõ, hiểu rõ cách tính điểm, hình thức khen thưởng.

- Đưa nội dung thi đua vào cuộc họp đầu tháng và sinh hoạt chuyên môn để thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra tiến độ thực hiện.

*\* Gắn thi đua với nhiệm vụ chuyên môn và kết quả thực hiện công việc:*

- Lấy hiệu quả chăm sóc – giáo dục trẻ, chất lượng các hoạt động giảng dạy, tổ chức lớp học, hồ sơ sổ sách làm tiêu chí thi đua trọng tâm.

- Khuyến khích giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp, tự làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo, ứng dụng CNTT, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để được cộng điểm thưởng thi đua.

- Gắn các phong trào thi đua với chuyên đề của tổ, khối (phát triển ngôn ngữ, vận động, kỹ năng sống...) nhằm khuyến khích giáo viên phát huy sở trường cá nhân.

*\* Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện thi đua:*

- Tổ trưởng chuyên môn phối hợp với Ban giám hiệu dự giờ, kiểm tra hồ sơ, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng giáo viên hàng tháng.

- Có sổ theo dõi thi đua của tổ khối: ghi chép điểm thi đua từng tháng, nhận xét cụ thể ưu – khuyết điểm của mỗi cá nhân.

- Tổ chức đánh giá thi đua công khai, dân chủ, có biên bản họp tổ, có chữ ký xác nhận của các thành viên.

*\* Thực hiện đánh giá, xếp loại viên chức đúng quy trình:*

- Hướng dẫn giáo viên tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ viên chức theo hướng dẫn của UBND xã, Sở GD&ĐT và quy định của nhà trường.

- Tổ trưởng chuyên môn tổng hợp nhận xét, đánh giá, xếp loại trên cơ sở:

+ Kết quả công tác chuyên môn;

+ Mức độ chấp hành nội quy, quy chế;

+ Tinh thần trách nhiệm, phối hợp trong tập thể;

+ Thái độ ứng xử, giao tiếp với trẻ, phụ huynh và đồng nghiệp.

- Đảm bảo quy trình đánh giá khách quan, minh bạch, không hình thức, không nể nang.

- Các trường hợp chưa hoàn thành nhiệm vụ được xác định nguyên nhân, lập kế hoạch hỗ trợ khắc phục.

*\* Tổ chức đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non:*

- Tổ chức cho 100% giáo viên tự đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (ban hành theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT).

- Tổ trưởng và Ban giám hiệu thẩm định, đối chiếu thực tế qua hồ sơ, dự giờ, kiểm tra lớp để đảm bảo đánh giá sát năng lực.

- Kết quả đánh giá được sử dụng để:

+ Xếp loại thi đua cuối năm;

+ Làm căn cứ bồi dưỡng, nâng hạng, khen thưởng, quy hoạch nhân sự cho các năm tiếp theo.

*\* Khen thưởng, động viên kịp thời và nhân rộng điển hình tiên tiến:*

- Biểu dương giáo viên có thành tích nổi bật trong các buổi sinh hoạt tổ, họp hội đồng, bảng tin, hoặc nhóm chuyên môn.

- Đề xuất Ban giám hiệu khen thưởng giáo viên tiêu biểu, có tiết dạy sáng tạo, làm đồ dùng đẹp, có đóng góp trong công tác phong trào.

- Xây dựng “Góc vinh danh” giáo viên tiêu biểu của tổ, khối để lan tỏa tinh thần học hỏi, cống hiến.

*\* Kết hợp thi đua với công tác bồi dưỡng chuyên môn:*

- Sau các đợt đánh giá, tổ trưởng lập báo cáo tổng hợp ưu điểm, hạn chế của từng giáo viên.

- Giáo viên yếu hoặc chưa đạt yêu cầu được xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cá nhân, có người hướng dẫn, hỗ trợ cụ thể.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng hỗ trợ đồng nghiệp, không chỉ đánh giá mà còn giúp nhau tiến bộ thực chất.

### **III. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Tổ trưởng chuyên môn**

*\* Công tác tổ chức và điều hành:*

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ theo từng tháng, học kỳ và cả năm học, trình Ban giám hiệu phê duyệt.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ (phụ trách môi trường lớp học, hồ sơ, đồ dùng đồ chơi, CNTT, phụ huynh, y tế, ...) đảm bảo phù hợp năng lực từng giáo viên.

- Lập thời khóa biểu, kế hoạch chủ đề, lịch dự giờ – sinh hoạt chuyên môn – hội giảng của tổ.

- Tổ chức họp tổ chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng và họp đột xuất khi có yêu cầu.

- Triển khai kịp thời các văn bản, hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn của Ban giám hiệu và Sở GD&ĐT, Phòng Văn hoá – Xã hội đến từng giáo viên.

*\* Công tác kiểm tra – giám sát:*

- Thường xuyên dự giờ, thăm lớp (ít nhất 1 lần/tháng/giáo viên) để nắm bắt tình hình thực hiện chương trình, nề nếp lớp học.

- Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch tuần, kế hoạch chủ đề, giáo án điện tử, sổ theo dõi đánh giá trẻ, hồ sơ giáo viên.

- Ghi nhận, góp ý cụ thể, thiết thực trong từng buổi dự giờ, giúp giáo viên điều chỉnh hoạt động.

- Phối hợp cùng tổ phó tổ chức kiểm tra hồ sơ định kỳ (2 lần/năm) và đột xuất khi cần thiết.

*\* Công tác chỉ đạo chuyên môn:*

- Chủ động tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung phân tích giờ dạy, rút kinh nghiệm thực tiễn.

- Định hướng và hướng dẫn giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, STEAM, trải nghiệm.

- Xây dựng, triển khai các chuyên đề của khối theo kế hoạch năm học.

- Khuyến khích, động viên giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm, tham gia hội giảng, thi giáo viên giỏi, làm đồ dùng sáng tạo.

*\* Công tác tổng hợp và báo cáo:*

- Tổng hợp báo cáo chuyên môn định kỳ hàng tháng gửi Ban giám hiệu đúng thời gian quy định.

- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu (tình hình trẻ, giáo viên, an toàn trường học, dinh dưỡng, hồ sơ, CNTT,...).

- Đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp cuối kỳ, cuối năm học.

- Lưu giữ, sắp xếp hồ sơ chuyên môn của tổ đầy đủ, khoa học.

*\* Công tác bồi dưỡng và hỗ trợ đồng nghiệp:*

- Kèm cặp, hỗ trợ giáo viên mới, giáo viên còn hạn chế kỹ năng trong tổ chức hoạt động giáo dục.

- Tạo môi trường chia sẻ, học hỏi, đoàn kết trong khối.

- Đề xuất kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, tham quan học tập kinh nghiệm cho giáo viên.

*\* Công tác phối hợp:*

- Phối hợp chặt chẽ với Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn khác, cán bộ phụ trách y tế, cấp dưỡng, bảo vệ, để đảm bảo an toàn – chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác tuyên truyền, xã hội hóa, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hội thi, ngày lễ.

## **2. Tổ phó chuyên môn**

*\* Công tác chuyên môn:*

- Phối hợp cùng tổ trưởng hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần, giáo án.

- Phụ trách hướng dẫn các lớp trong khối thực hiện chương trình GDMN thống nhất, đảm bảo tiến độ, không chồng chéo nội dung.

- Theo dõi và tổng hợp kết quả đánh giá trẻ theo 5 lĩnh vực phát triển.

- Tham mưu cho tổ trưởng trong việc lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, các chuyên đề trọng tâm.

*\* Công tác kiểm tra – giám sát:*

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/tháng (sổ kế hoạch tuần, giáo án, đánh giá trẻ).

- Ghi nhận, tổng hợp kết quả kiểm tra để báo cáo tổ trưởng.

- Cùng tổ trưởng dự giờ, đánh giá giờ dạy và rút kinh nghiệm đồng nghiệp.

*\* Công tác hỗ trợ – bồi dưỡng:*

- Hỗ trợ giáo viên trong việc ứng dụng CNTT, thiết kế bài giảng điện tử, làm đồ dùng – đồ chơi sáng tạo.

- Phụ trách theo dõi và kèm cặp giáo viên mới, hướng dẫn kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Giới thiệu các tài liệu chuyên môn, video mẫu, bài học hay để chia sẻ trong tổ.

*\* Công tác phối hợp:*

- Cùng tổ trưởng tổ chức họp tổ, sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, chuyên đề.

- Hỗ trợ tổ trưởng trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh, chuẩn bị cơ sở vật chất cho hoạt động ngoại khóa.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do tổ trưởng và Ban giám hiệu phân công.

### **3. Giáo viên của tổ**

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, đảm bảo tính khoa học, linh hoạt, phù hợp đối tượng trẻ.

- Xây dựng môi trường lớp học phong phú, sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm.

- Duy trì nề nếp, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động.

- Tích cực dự giờ – chia sẻ – học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, chuyên đề, phong trào thi đua.

- Báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh (trẻ nghỉ dài ngày, tai nạn nhỏ, bất thường sức khỏe...).

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc rèn nề nếp, kỹ năng sống cho trẻ.

- Tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu tài liệu, tham gia tập huấn nâng cao năng lực nghề nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi năm học 2025–2026. Tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi quyết tâm thực hiện nghiêm túc, sáng tạo và hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học./.

**GIÁO VIÊN XÂY DỰNG**

**PHÊ DUYỆT CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**TỔ TRƯỞNG**

## Đỗ Thị Hường

### Phụ lục 5a

(Kèm theo Kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn Mẫu giáo 3-4 tuổi năm học 2025-2026)

#### 1. Dự kiến các chủ đề/ sự kiện:

TT	Chủ đề	Số tuần	Thời gian thực hiện	Chủ đề nhánh	Sự kiện
1	Lớp mẫu giáo của bé (4 tuần)	1	05/09/2025 - 12/09/2025	Ngày hội đến trường của bé	“Ngày hội đến trường của bé”
		2	15/09/2025 - 19/09/2025	Lớp mẫu giáo của bé	
		3	22/09/2025 - 26/09/2025	Cô giáo và các bạn	
		4	29/09/2025 - 03/10/2025	Lễ hội mùa thu	Hoạt động trải nghiệm “Lễ hội mùa thu”.
2	Cơ thể bé yêu (3 tuần)	1	06/10/2025 - 10/10/2025	Bé và các bạn	
		2	13/10/2025 - 17/10/2025	Các giác quan của bé	
		3	20/10/2025 - 24/10/2025	Bé lớn lên khỏe mạnh	Chào mừng 95 năm Ngày phụ nữ 20/10
3	Gia đình của bé (3 tuần)	1	27/10/2025 - 31/10/2025	Bố mẹ và những người thân yêu của bé	
		2	03/11/2025 - 07/11/2025	Sở thích thói quen của bé	
		3	10/11/2025 - 14/11/2025	Ngôi nhà và đồ dùng gia đình nhà bé	
4	Những nghề bé thích (5 tuần)	1	17/11/2025 - 21/11/2025	Ngày hội của cô giáo.	Chào mừng “Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11”
		2	24/11/2025 - 28/11/2025	Bác nông dân chăm chỉ	
		3	01/12/2025 - 05/12/2025	Một số nghề phổ biến	
		4	08/12/2025 - 12/12/2025	Cháu yêu cô chú công nhân	

		5	15/12/2025 - 19/12/2025	Cháu yêu chú Bộ đội, chú Công an	Chào mừng kỷ niệm “Ngày Thành lập QĐND Việt Nam 22/12”
5	Những con vật đáng yêu (4 tuần)	1	22/12/2025 - 26/12/2025	Những con vật thân quen nhà bé	Chào đón Giáng sinh 25/12
		2	29/12/2025 - 02/01/2026	Những con vật sống trong rừng	
		3	05/01/2026 - 09/01/2026	Những con vật sống dưới nước	
		4	12/01/2026 - 16/01/2026	Ôn tập	
6	Bé với mùa xuân (5 tuần)	1	19/01/2026 - 23/01/2026	Các loại hoa bé thích	
		2	26/01/2026 - 30/01/2026	Các loại rau, củ, quả bé thích	
		3	02/02/2026 - 06/02/2026	Tết nguyên đán và mùa xuân	Chào đón tết Nguyên đán Bính Ngọ
		4	09/02/2026 - 20/02/2026	Ôn tập và nghỉ tết nguyên đán	
		5	23/02/2026 - 27/02/2026	Cây xanh quanh bé	
7	Giao thông cho bé (4 tuần)	1	02/03/2026 - 06/03/2026	Bé cùng mẹ tham gia giao thông	Chào mừng kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3
		2	09/03/2026 - 13/03/2026	Ô tô, xe đạp, xe máy	
		3	16/03/2026 - 20/03/2026	Thuyền buồm, ca nô, tàu thủy.	
		4	23/03/2026 - 27/03/2026	Đường hàng không	
8	Mùa hè cho bé (4 tuần)	1	30/03/2026 - 03/04/2026	Bé cùng mẹ vui chơi mùa hè....	
		2	06/04/2026 - 10/04/2026	Một số hiện tượng thời tiết	
		3	13/04/2026 - 17/04/2026	Lễ hội truyền thống quê em	Chào mừng lễ hội truyền thống chùa Viên Quang
		4	20/04/2026 - 24/04/2026	Ngày và đêm	

9	Quê hương bé (4 tuần)	1	27/04/2026 - 01/05/2026	Quê hương yêu quý.	Chào mừng đại lễ 30/4-1/5
		2	04/05/2026 - 08/05/2026	Bác Hồ kính yêu với các cháu nhi đồng	
		3	11/05/2026 – 15/05/2026	Tết thiếu nhi 1-6	Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5; tết thiếu nhi 1/6
		4	18/05/2026 – 25/05/2026	Ôn tập học kỳ II	

## 2. Mục tiêu, nội dung hoạt động

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
<b>I. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>			
<b>a. Chiều cao và cân nặng</b>			
1.	MT1*. Trẻ trai: cân nặng: 14,3-16,3kg; chiều cao: 96,1-103,3cm - Trẻ gái: cân nặng: 13,9-16,1kg; chiều cao: 95,1-102,7cm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ăn đầy đủ chất dinh dưỡng</li> <li>- Tập các bài tập thể dục thường xuyên</li> <li>- Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</li> <li>- Cân đo, khám sức khỏe định kì</li> <li>- Nhận biết béo phì, suy dinh dưỡng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ đón trả trẻ.</li> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> </ul>
<b>b. Phát triển vận động</b>			
<i>Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</i>			
2.	MT2*. Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp, tay, bụng, chân, bật.</li> <li>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</li> <li>- Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.</li> <li>- Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải.</li> <li>- Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẻ dục sáng</li> <li>- HĐ đón trả trẻ.</li> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> </ul>

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		+ Co duỗi chân. + Bật tại chỗ	
<b>Thực hiện kĩ năng vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</b>			
3	MT3*. Đi được hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Trẻ biết lấy đà và bật nhảy khi thực hiện các VĐ Bật - nhảy	- Hoạt động học: VĐCB: “Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m)” + TCVD: “Tìm bạn thân, Thi ai nhanh, Trời nắng trời mưa, Chuyên bóng”... - Bật tại chỗ. - Bật về phía trước. - Bật xa 20 - 25 cm. - Bật chụm tách chân qua các vòng.	- HD đón trả trẻ. - HD học - HD chiều
4	MT4*. Đi kiễng gót được liên tục 3m.	- Hoạt động học + VĐCB: Đi kiễng gót liên tục 3m. + TCVD: Thi ai nhanh, Trời nắng trời mưa, Lá và gió...	- HD đón trả trẻ. - HD học - HD chiều
5	MT5. Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng hiệu lệnh.	- Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - Đi đổi hướng theo đường đích đặc	- HD đón trả trẻ. - HD học - HD chiều
6	MT6*. Chạy được liên tục trong đường đích đặc (3 - 4 điểm đích đặc) không chệch ra ngoài.	- Chạy liên tục trong đường đích đặc (3-4 điểm đích đặc) không chệch ra ngoài. - Chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng.	- HD đón trả trẻ. - HD học - HD chiều
7	MT7*. Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m).	- Tung, bắt bóng khoảng cách 2,5 m (được 3 lần liên không rơi bóng)	- HD đón trả trẻ. - HD học - HD chiều
8	MT8*. Tự đập bắt được bóng 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	- Tự đập bắt được bóng 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	- HD đón trả trẻ. - HD học - HD chiều
9	MT9. Chạy được liên tục 15m theo hướng thẳng.	- Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng.	

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
10	MT10*. Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m).	+ Ném xa bằng 1 tay. + Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m).	- HĐ học
11	MT11*. Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.	- Bò theo hướng thẳng. - Bò theo đường dích dắc. - Bò chui qua cổng. - Bò trong đường hẹp (3x 0,4m)	- HĐ học
<b>Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt</b>			
12	MT12. Thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay.	- Thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐG, HĐNT
13	MT13. Gập, đan được ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau.	- HĐLĐ
14	MT14*. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Vẽ được hình tròn theo mẫu.	- Tô vẽ nguyệt xích ngoặc. - Vẽ được hình tròn theo mẫu.	
15	MT15*. Cắt thẳng được một đoạn 10 cm.	- Sử dụng kéo, bút - Xé, dán giấy.	- HĐ học - HĐ chiều
16	MT16*. Xếp chồng được 8 - 10 khối không đổ	- Xếp chồng các hình khối khác nhau.	- HĐ góc
17	MT17*. Tét được sợi đôi.	- Đan, tét.	- HĐ ngoài trời
18	MT18. Tụ cài, cởi được cúc.	- Cài, cởi cúc.	
<b>c. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>			
<b>Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</b>			
19	MT19*. Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm trong bữa ăn, trên tháp dinh dưỡng. Thịt, cá; trứng, sữa, rau, quả...	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
20	MT20. Nhận biết được tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...	- Nhận biết các bữa ăn quen thuộc trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
21	MT21*. Nhận biết được ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	
<b>Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</b>			
22	MT22*. Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Rửa tay, lau mặt, súc miệng.	- Thực hiện một số việc đơn giản: Rửa tay, lau mặt, súc miệng. + Làm quen cách đánh răng, lau mặt. + Tập rửa tay với xà phòng. + Tập đánh răng, súc miệng.	- HĐ chơi TD - HĐ vệ sinh - HĐ khác
23	MT23*. Tháo tất, cởi được quần, áo	- Thực hiện một số việc đơn giản tháo tất, cởi quần áo... + Tự tháo tất, cởi quần áo...	- HĐ chơi TD - HĐ vệ sinh - HĐ khác
24	MT24. Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: Sử dụng bát, thìa và sử dụng đúng cách....	- HĐ chơi TD - HĐ vệ sinh - HĐ khác
<b>Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khoẻ</b>			
25	MT25*. Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi...	- Mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Ăn từ tốn, không rơi vãi, không đùa nghịch, ăn từ từ, nhai kỹ khi được nhắc nhở. - Uống nước sạch, nước đã đun sôi - Ăn thức ăn đã nấu chín - Không ăn quà vặt ngoài đường - Trẻ biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp...	- HĐ đón trả trẻ. - HĐ học - HĐ chiều
26	MT26*. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh,	- Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng. Đội mũ khi ra đường, mặc quần áo, trang phục phù hợp theo mùa; nhận biết trang phục theo mùa. - Tập luyện một số thói quen tốt và giữ gìn sức khỏe: bỏ rác	- HĐ đón trả trẻ. - HĐ học - HĐ chiều

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		vào giỏ, thùng rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
27	MT27. Đi dép, giày khi đi học.	- Thực hiện được đi giày, dép khi đi học.	- HĐ chơi TD - HĐ vệ sinh - HĐ khác
28	MT28*. Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu...	- HĐ chơi TD - HĐ đón trả trẻ. - HĐ học - HĐ chiều
<b>Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</b>			
29	MT29*. Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	- HĐ đón trả trẻ. - HĐ học - HĐ chiều
30	MT30*. Tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	- HĐ đón trả trẻ. - HĐ học - HĐ chiều
31	MT31*. Tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....	- HĐ đón trả trẻ. - HĐ học - HĐ chiều
32	MT32. Không tự lấy thuốc uống.	- Không tự lấy thuốc uống; ...	- HĐ học - HĐ chiều
33	MT33*. Không leo trèo bàn ghế, lan can.	- Không leo trèo bàn ghế, lan can.	- HĐ góc - HĐ ngoài trời
34	MT34. Không nghịch các vật sắc nhọn.	- Không nghịch các vật sắc nhọn.	- HĐ lao động
35	MT35*. Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- HĐ trải nghiệm
<b>II. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>			

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
<b>a. Khám phá khoa học</b>			
<i>Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng: Các bộ phận của cơ thể con người; 2. Đồ vật (Đồ dùng, đồ chơi; Phương tiện giao thông); Động vật và thực vật; Một số hiện tượng tự nhiên (thời tiết, mùa, ngày và đêm, mặt trời và mặt trăng, nước, không khí, ánh sáng, đất, đá, cát, sỏi)</i>			
36	MT36*. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời - HĐTN
37	MT37*. Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. - Ứng dụng một số hoạt động giáo dục STEAM vào việc tổ chức cho trẻ một số hoạt động	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm - HĐ ngoài trời
38	MTs38: Thực hiện được trải nghiệm/ điều tra thực tế	Một số hiện tượng thời tiết	- HĐ ngoài trời
39	MTs39. Đưa ra được giả thuyết	theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.	- HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
40	MTs40. Lập kế hoạch hoạt động và thực hiện quy trình theo trình tự khoa học		
41	MTs41. Xác lập được phương án và thực hiện được quy trình/ nghiên cứu/tìm hiểu/ quan sát/ khám phá/thí nghiệm.:	- Nhận ra được các cách giải quyết vấn đề đơn giản như: Ví dụ: Làm thế nào để dán, gắn hai vật vào với nhau. - Âm thanh xung quanh bé - Trẻ biết phân biệt một số bộ phận trên cơ thể (mắt mũi miệng vân tay khủy tay, đầu gối...) chức năng của chúng - Khám phá đôi bàn tay - Tìm hiểu về một số loại hoa ngày tết - Khám phá các món ăn truyền thống của tết cổ truyền - Quá trình phát triển của cây từ hạt. - Tìm hiểu về PTGT đường bộ. - Dự đoán một số hiện tượng thiên nhiên như đặt câu hỏi về sự vật,	

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		hiện tượng: “Tại sao có mưa?”... - Khám phá khoa học về ngày và đêm	
42	MT42. Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	- Trẻ thích làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. - Khảo sát về đồ vật, các sự vật, hiện tượng xung quanh	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
43	MT43*. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng	- Thu thập thông tin bằng nhiều cách về: Đặc điểm nổi bật và ích lợi của đồ vật, con vật, cây, hoa, quả quen thuộc. - Tên đặc điểm công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc.	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
44	MT44*. Phân loại được các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu. - Đồ dùng gia đình, đồ dùng đồ chơi. - Các loại phương tiện giao thông	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
<b>Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</b>			
45	MT45*. Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. - Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật, cây...	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
<b>Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</b>			
46	MT46*. Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Sự khác nhau giữa ngày và đêm. - Một số nguồn nước, ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
47	MTs47. Lựa chọn được các phương tiện, thiết bị, kỹ thuật, thao tác nhận thức/nghiên cứu để thiết kế/tạo. MTs48: Trả lời được các câu	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. - Một số liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ	

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
48	hỏi mang tính gợi mở bằng sự quan sát và bằng chứng thực tế	dùng, đồ chơi quen thuộc. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số phương tiện, thiết bị, con vật, cây, hoa, quả... - Rút ra được kết luận và kết quả cho hoạt động được tham gia.	
49	MT49. Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình. - Bắt chước nhún nhảy.	- HĐ ngoài trời - HĐ lao động - HĐ trải nghiệm
<b>b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b> (Tập hợp, số lượng, số thứ tự và đếm; Xếp tương ứng; So sánh, sắp xếp theo quy tắc; Đo lường; Hình dạng; Định hướng trong không gian và định hướng thời gian)			
<b>Nhận biết số đếm, số lượng</b>			
50	MT50. Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Trẻ biết đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng. - Biểu thị số lượng trong phạm vi 5 bằng ngón tay, đồ vật, đồ chơi... - Một và nhiều	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
51	MT51*. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm được đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. - Tìm hiểu về tên, tuổi, giới tính, đồ dùng của bạn trai, bạn gái. - Nhận biết và gọi tên các hình vuông, tròn, chữ nhật, tam giác.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
52	MT52*. So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Biết thêm, bớt trong phạm vi 5; Một và nhiều - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn. - Biết ghép một số hình để tạo	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		thành hình một số ptgt quen thuộc. - Trò chơi: Kể đủ 5 PTGT”; “Có bao nhiêu vật trong nhóm”.	
53	MT53. Gộp và đếm được hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Gộp và đếm hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm. - Trò chơi: “Có bao nhiêu”, “Nhóm nào nhiều hơn, ít hơn”	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
54	MT54. Tách được một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.	- Tách một nhóm đối tượng hành các nhóm nhỏ hơn. - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
<b>Sắp xếp theo qui tắc (1)</b>			
55	MT55*. Nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi. - Xếp xen kẽ theo quy tắc cho trước. + Trò chơi: Ghép đồ vật; xếp tương ứng, đếm và xếp số lượng...	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
<b>So sánh hai đối tượng (1)</b>			
56	MT56*. So sánh được hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước. - Xếp xen kẽ.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
<b>Nhận biết hình dạng</b>			
57	MT57*. Nhận dạng và gọi được tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình để chấp ghép. - Ngôi nhà của bé, Nhận dạng	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		và gọi tên các hình, Đồ dùng gia đình: Nhận biết phân biệt quả bóng tròn to – nhỏ”...“Đếm và so sánh một số đồ dùng”. - TC: Chơi lăn (hình vuông, hình tròn.)	
<b>Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian</b>			
58	MT58*. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ được vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	- Nhận biết phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau, tay phải - tay trái của bản thân.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
<b>c. Khám phá xã hội (Bản thân, Gia đình, Trường mầm non, Cộng đồng; Một số nghề trong xã hội; Danh lam thắng cảnh, các ngày lễ hội, sự kiện văn hóa)</b>			
<b>Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</b>			
59	MT59*. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Trả lời được những câu hỏi đơn giản khi được hỏi - Biết phân biệt rõ ràng về giới tính của bản thân và người khác.	- HĐ chơi tự do, - Chơi ngoài trời, - Chơi các góc
60	MT60. Nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, công việc các thành viên trong gia đình. “Khám phá, trải nghiệm, so sánh: Tên, tuổi, giới tính, của các thành viên trong gia đình... - Hoạt động học: “Khám phá, trải nghiệm, so sánh: Tên, tuổi, giới tính, của các thành viên trong gia đình... - Hoạt động góc: xem tranh, ảnh - Trò chơi: “Thi xem ai nhanh”.	- HĐ chơi tự do, - Chơi ngoài trời, - Chơi các góc
61	MT61*. Nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Biết được địa chỉ gia đình. “Trò chuyện về gia đình bé, các thành viên trong gia đình”. - Chơi ngoài trời: Quan sát: Gia đình nhà bạn.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
62	MT62. Nói được tên trường/lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên trường, lớp</li> <li>- Tên cô giáo, công việc của cô giáo tên các bạn và các hoạt động của trẻ ở trường.</li> <li>- Tên đồ dùng đồ chơi trong lớp.</li> <li>Khám phá về “Trường lớp của bé”.</li> <li>- Hoạt động học: nhận biết “Tập đếm đồ dùng, đồ chơi”. Nhận biết và phân biệt đồ dùng theo tên gọi màu sắc. Tập đếm.</li> <li>- Chơi ngoài trời: Quan sát đồ dùng, đồ chơi;</li> <li>- Quan sát đồ dùng, đồ chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
<b>Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</b>			
63	MT63*. Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến “Trò chuyện về công việc nông, nghề xây dựng...”; “Trò chuyện về một số nghề phổ biến quen thuộc”.</li> <li>- Chơi ngoài trời: Quan sát sản phẩm, công việc của một số nghề quen thuộc;...</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
<b>Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh</b>			
64	MT64*. Kể được tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết tên và hình ảnh hoạt động của một số ngày lễ hội trong năm: ngày khai giảng, Tết trung thu... Tết Nguyên Đán.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
65	MTs65: Ghi lại các kết quả quan sát và ý tưởng bằng cách vẽ, “viết”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng một số hoạt động giáo dục STEAM vào việc tổ chức cho trẻ một số hoạt động trong ngày Tết Nguyên Đán, lễ hội...</li> </ul>	
66	MTs66. Sử dụng được các kinh nghiệm đã có để giải thích khái niệm mới. MTs67: Áp dụng hoặc mở rộng được kiến thức và kỹ năng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về một số loại hoa ngày tết</li> <li>- Khám phá các món ăn truyền</li> </ul>	

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
67	trong các hoàn cảnh mới.	thông của tết cổ truyền (5E)	
68	MT68. Kể được tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết tên của di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội của địa phương.</li> <li>- Gọi tên địa danh quen thuộc. Tên địa danh của quê hương.</li> <li>- Ngày lễ hội, ý nghĩa của ngày tết thiếu nhi 1/6.</li> <li>- Phong tục, truyền thống.</li> <li>- Trang phục - Món ăn đặc sản.</li> <li>- Nghề truyền thống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
<b>3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>			
<b>a. Nghe hiểu lời nói</b>			
69	MT69*. Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm một số yêu cầu, nhiệm vụ mà cô giáo nói.</li> <li>- Hiểu một số yêu cầu đơn giản.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐNT</li> </ul>
70	MT70. Hiểu được nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐC- HĐNT</li> <li>- HĐ TN</li> </ul>
71	MT71*. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tỏ nhu cầu, tình cảm và hiểu biết của bản thân bằng các loại câu khác nhau.</li> <li>- Trả lời và đặt câu hỏi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> <li>- HĐ lao động</li> <li>- HĐTN</li> </ul>
<b>b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b>			
72	MT72. Nói rõ các tiếng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát âm rõ ràng, mạch lạc...</li> <li>- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
73	MT73*. Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ... MTs74 Hỏi được các câu hỏi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?</li> <li>- Ứng dụng một số hoạt động giáo dục STEAM vào việc tổ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ lao động</li> <li>- HĐTN</li> </ul>

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
74	mang tính gợi mở	chức cho trẻ một số hoạt động liên quan đến sự vật, hoạt động, đặc điểm ...	
75	MT75*. Sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu, câu ghép. - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
76	MT76*. Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	- Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
77	MT77*. Đọc thuộc được bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với các chủ đề, độ tuổi.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc
78	MT78. Kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể chuyện: “Xe đạp con trên đường phố”; “Xe lu và xe ca”... - Chơi các góc: Xem tranh, sách, truyện; - Mọi lúc mọi nơi.	- HĐ ngoài trời
79	MT79*. Bắt chước được giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Đóng vai theo lời dẫn truyện của giáo viên, nhân vật trong truyện: - Thơ: “Cây đa”. “Em yêu nhà ;“ Ảnh Bác”. - Làm sách tranh về các địa danh, Bác Hồ... - Câu đố, thơ về Bác Hồ, địa danh	
80	MT80*. Sử dụng được các từ vâng ạ, dạ, thưa, ... trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép khi giao tiếp với người lớn + Truyện: Anh chàng mèo mướp; Mèo con và quyển sách..	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
81	MT81. Nói đủ nghe, không nói lí nhí.	- Nói rõ ràng phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.	- HĐ học - HĐ chiều

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		<p>Thơ: “Chiếc quạt nan, Giúp mẹ, Thăm nhà bà, cháu yêu bà, Ngôi nhà của bé, lời chào...”;</p> <p>- Truyện; “Những góc nhà hạnh phúc, Món quà đặc biệt”.</p> <p>- Hoạt động góc: Xem tranh, sách, truyện;</p>	<p>- HĐ góc</p> <p>- HĐ ngoài trời</p>
<b>c. Làm quen với việc đọc – viết</b>			
82	MT82*. Đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở được sách xem tranh.	<p>- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau</p> <p>- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc truyện”</p> <p>- Nhận biết các sự việc, sự vật xung quanh, phát triển khả năng quan sát và vốn từ.</p> <p>- Giữ gìn, bảo vệ sách</p>	<p>- HĐ học</p> <p>- HĐ chiều</p> <p>- HĐ góc</p> <p>- HĐ ngoài trời</p>
83	MT83*. Nhìn vào tranh minh họa và gọi được tên nhân vật trong tranh.	<p>- Tiếp xúc với chữ, sách truyện, truyện tranh</p> <p>- Hoạt động học: Thơ: “Bé chẳng sợ tiêm, Đôi mắt của em, Thỏ bông bị ốm.”; “Giúp mẹ”; “Chiếc quạt nan” Truyện; “Em bé dũng cảm”, “Câu chuyện của tay phải tay trái”...</p> <p>- Chơi các góc: Xem tranh, sách, truyện;</p>	<p>- HĐ học</p> <p>- HĐ chiều</p> <p>- HĐ góc</p> <p>- HĐ ngoài trời</p>
84	MT84. Thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	<p>- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt.</p> <p>- Hướng dẫn đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.</p>	<p>- HĐ học</p> <p>- HĐ chiều</p> <p>- HĐ góc</p> <p>- HĐ ngoài trời</p>
<b>4. Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b>			
<b>a. Thể hiện ý thức về bản thân</b>			
85	MT85*. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	<p>- Tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ..</p> <p>- Sở thích, khả năng của bản</p>	<p>- HĐ học</p> <p>- HĐ mọi lúc mọi nơi</p>

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		thân.	
86	MT86. Nói được điều bé thích, không thích.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.</li> <li>“Tìm hiểu về bản thân (tên, tuổi, giới tính, đồ dùng bạn trai bạn gái).”</li> <li>- Hoạt động chơi ngoài trời: Quan sát bạn trai, bạn gái.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
<b>b. Thể hiện sự tự tin, tự lực</b>			
87	MT87*. Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.</li> <li>- Hát- VĐ: “Sắp đến tết rồi, Lý cây xanh, Quả, Màu hoa...”.</li> <li>- Vận động: Vỗ tay theo nhịp/phách hoặc vận động theo ý thích.</li> <li>- Nghe: “Ngày tết quê em, Em là bông hồng nhỏ, Hoa trong vườn, bầu và bí, Mùa xuân ơi...”.</li> <li>- Trò chơi: “Ai nhanh nhất, Ai đoán giỏi”; ..</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>
88	MT88. Cố gắng thực hiện được công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện công việc được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ học</li> <li>- HĐ chiều</li> <li>- HĐ góc</li> </ul>
89	MTs89. Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng một số hoạt động giáo dục STEAM vào việc tổ chức cho trẻ một số hoạt động: Chủ động trong công việc mình làm.</li> <li>+ Biết tham gia cùng các bạn khi thực hiện công việc.</li> <li>+ Vui vẻ và cố gắng thực hiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐ ngoài trời</li> </ul>

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		công việc được giao. Vui vẻ cất đồ dùng đồ chơi.	
<b>c. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh</b>			
90	MT90*. Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
91	MT91. Biểu lộ được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động. Hát; Nghe hát; thơ; Truyện - TC: xây dựng trang trại, vườn bách thú - TC: đóng vai “bán hàng, bác sĩ thú y...	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
92	MT92*. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ.	- Nhận biết được hình ảnh về Bác Hồ Kính yêu Bác Hồ - Trò chuyện, tìm hiểu về Bác Hồ đối với các cháu thiếu nhi. -Trò chơi: “Về đúng tên địa danh”; “Ai có tranh giống tôi”; “Đố biết là ai”, “Ai đoán giỏi”...	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
93	MT93*. Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ.	- Hứng thú, vui vẻ khi đọc thơ, nghe kể chuyện, hát, xem hình ảnh có nội dung về Bác Hồ. - Đi tham quan và trò chuyện về Bác. - TC: đóng vai: “Gia đình đi thăm lăng Bác”; “bán hàng lưu niệm”, “Đi tham quan”; “hướng dẫn viên du lịch”. - Trò chơi xây dựng, lắp ghép: “XD lăng Bác, chùa một cột...XD ao cá Bác Hồ....	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
<b>d. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội</b>			

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
94	MT94*. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Biết thực hiện một số quy định (Cất, xếp đồ chơi, đồ dùng, không tranh giành đồ chơi).	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
95	MT95*. Chào hỏi và nói lời cảm ơn xin lỗi khi được nhắc nhở.	-Biết nói cảm ơn xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- HĐ mọi lúc mọi nơi
96	MT96. Chú ý nghe cô, bạn nói	-Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói cử chỉ lễ phép	- HĐ học - HĐ góc
97	MT97*. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Yêu mến, quan tâm đến các bạn “Phân biệt hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” “xấu”.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
98	MTs98. Tuân thủ các quy tắc và kỷ luật chung	- Đi tham quan và trò chuyện về các phương tiện giao thông mà bé yêu thích.	
99	MTs99: Chia sẻ dữ liệu và kết quả quan sát với các bạn.	-Trò chơi xây dựng, lắp ghép: “nhà ga, bến tàu, xe”.	
100	MTs100. Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ	- Trò chơi đóng vai: “Cửa hàng”; “Gia đình”, “Thợ sửa chữa xe”; “quầy bán vé”.	
101	MTs101. Đảm nhận được vai trò của người lãnh đạo và thành viên. Đảm nhận được vai trò của người lãnh đạo và thành viên với sự giúp đỡ của giáo viên.	- Thực hiện các nội quy, quy tắc chung của lớp. - Chơi vui vẻ, hứng thú và đoàn kết với bạn bè - Cùng nhau thực hiện tốt các hoạt động. - Thực hiện tốt các vai chơi trong hoạt động với sự giúp đỡ của cô giáo.	
<b>e. Quan tâm đến môi trường (2=&gt;2)</b>			
102	MT102*. Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối. - Trò chuyện về đặc điểm nổi bật của hoa, củ, quả.... - Trò chơi xây dựng, lắp ghép: “Xây vườn rau”; “xây trang trại rau giống”... - Trò chơi đóng vai: “Bán	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời - Mọi lúc mọi nơi.

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
		hàng”; “Gia đình”; “Nấu ăn”... - Dọn dẹp, sắp xếp, tập lau đồ dùng, đồ chơi, tập chăm sóc rau, củ, hoa...	
103	MT103*. Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Biết giữ gìn vệ sinh môi trường. - Trẻ nhận biết các loại rác có thể tái chế ( nhựa, giấy...) và rác không thể tái chế ( thức ăn thừa, rác thải sinh hoạt - Trẻ bỏ rác vào đúng thùng phân loại	- HĐ chiều - HĐ ngoài trời - Mọi lúc mọi nơi.
<b>5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ</b>			
<b>a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>			
104	MT104*. Vui sướng, vỗ tay, nói lên được cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - Hoạt động học: Hát: “Chú bộ đội”; “Cháu thương chú bộ đội”; “Đi 1,2”, “Mời bạn ăn” , “Cô và mẹ”... - Nghe hát: “Ngày đầu tiên đi học”: “Người thầy”, “Bụi phấn”, “đi cấy”; “Hạt gạo làng ta... Cháu hát về đảo xa... - Chơi các góc: Nghe băng video âm nhạc. - Trò chơi: Chim én về tổ, hành quân theo chú bộ đội... Ai nhanh nhất. - Mọi lúc mọi nơi.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
105	MT105*. Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
			trời
106	MT106. Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên được cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật của các tác phẩm tạo hình. + Hát + VĐ nhịp nhàng theo giai điệu lời ca + Vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo giai điệu.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
<b><i>b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc (hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)</i></b>			
107	MT107*. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). + Hát các bài hát về chủ đề + Trò chơi: Giai điệu âm nhạc	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
108	MT108. Vận động được theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
109	MT109*. Sử dụng được các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
110	MTs110. Tưởng tượng và xây dựng được mẫu thiết kế	- Ứng dụng một số hoạt động giáo dục STEAM vào việc tổ chức cho trẻ một số hoạt động:	
111	MTs111. Phác thảo được đối tượng thiết kế bằng hình vẽ, sơ đồ.	+ Nghiên cứu để thiết kế/tạo để tạo ra sản phẩm	
112	MTs112. Đo, vẽ, viết, cắt dán, ghép, để tạo mô hình về sản phẩm thiết kế.		
113	MT113*. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo thành bức tranh đơn giản.	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời

STT	Mục tiêu cụ thể	Nội dung	Hoạt động
114	MT114*. Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. + Tạo hình cây xanh; xé dán con cá; ông mặt trời, ngôi nhà...	- HĐ học - HĐ chiều - HĐ góc - HĐ ngoài trời
115	MT115*. Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn: Lăn dọc, xoay tròn, xoay tròn, ấn dẹt, véo đất nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- HĐ học; HĐ chiều - HĐG; HĐNT
116	MT116*. Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Xếp chồng, xếp cạnh, xếp tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản; Trò chơi: Xếp hình ô tô, xếp ngôi nhà; xếp theo ý thích...	- HĐ lao động - HĐ trải nghiệm - HĐNT
117	MT117. Nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.	- HĐ học. - HĐG; HĐNT
<b><i>c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</i></b>			
118	MT118*. Vận động được theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc...	- HĐ học; HĐC - HĐG; HĐNT
119	MT119*. Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích. + Ứng dụng một số hoạt động giáo dục STEAM vào việc tổ chức cho trẻ một số hoạt động: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình.	- HĐ học - HĐ góc - HĐ ngoài trời - HĐ trải nghiệm
120	MTs120. Đối sánh được sản phẩm với thiết kế ban đầu và hoàn thiện bản thiết kế theo sản phẩm.		
121	MTs121. Thể hiện được cái đẹp trong ngôn ngữ, quá trình thực hiện và kết quả/sản phẩm hoạt động.		
122	MT122. Đặt được tên cho sản phẩm tạo hình.	- Biết vẽ, nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và đặt tên cho sản phẩm của mình.	- HĐH; HĐC - HĐG; HĐNT - HĐ lao động - HĐTN
<b>TỔNG SỐ: 102 MỤC TIÊU (CTQG) + 20MTs = 122MT</b>			

## Phụ lục 5b

### Dự kiến lịch sinh hoạt chuyên môn

(Kèm theo Kế hoạch hoạt động chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi năm học 2025-2026)

#### 2. Dự kiến lịch sinh hoạt chuyên môn

STT	Nội dung	Hình thức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Điều chỉnh	Kết quả
1	<ul style="list-style-type: none"><li>- Họp tổ chuyên môn triển khai nhiệm vụ đầu năm.</li><li>- Phân công công việc; thống nhất kế hoạch chủ đề, nội dung giáo dục tháng 8.</li><li>- Rèn nề nếp, vệ sinh lớp học.</li><li>- Sinh hoạt chuyên môn:<ul style="list-style-type: none"><li>- Trang trí lớp, vệ sinh môi trường, rèn kỹ năng vệ sinh, chào hỏi cho trẻ;</li><li>- Chuyên đề: “Hướng dẫn công tác phổ cập, cập nhật cơ sở dữ liệu”;</li><li>- Chuyên đề: “Nuôi dưỡng, chăm sóc, vệ sinh, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho trẻ em trong trường mầm non”;</li><li>- Tập huấn chính trị hè và chuyên môn</li><li>- Chuyên đề: “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI thiết</li></ul></li></ul>	Tập trung Tổ CM tại lớp	Tháng 8/2025	BGH – Tổ CM GV trong tổ		

	<p>kế hoạch số trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ MN";</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên đề: “Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non”.</li> <li>- Phối hợp với giáo viên trong khu rèn các tiết mục văn nghệ cho trẻ để tham dự “Ngày hội đến trường của bé”.</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 9; triển khai nhiệm vụ đầu năm;</li> <li>- Thống nhất kế hoạch chủ đề “Lớp mẫu giáo của bé” và triển khai làm đồ dung, đồ chơi tại các nhóm lớp.</li> <li>- Chuẩn bị mọi điều kiện tham gia “Ngày hội đến trường của bé”</li> <li>- Triển khai tới giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua trong năm học.</li> <li>- Triển khai chuyên đề: “Ứng dụng STEAM trong hoạt động giáo dục trẻ”</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 9/2025	BGH- Tổ CM GV trong tổ		
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức chuyên đề, dự giờ – rút kinh</li> </ul>	Tổ CM - tại lớp	Tuần 3 Tháng	BGH – GV trong		

	<p>nghiệm;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cân đo, chăm sóc khỏe biểu đồ lần 1 vào ngày 15/09/2025.</li> <li>- Dự thực hành tiết dạy: Hoạt động STEAM “Khám phá bánh trung thu theo quy trình 5E”</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		9/2025	tổ		
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 10;</li> <li>- Thống nhất chủ đề chủ đề “Cơ thể bé yêu”</li> <li>- Rèn nề nếp, thói quen học tập cho trẻ.</li> <li>- Tổ chức “Vui Tết Trung thu cho trẻ”</li> </ul> <p>+ Chuyên đề: Đảm bảo VSATTP và quản lý bán trú hiệu quả;</p> <p>+ Chuyên đề: “Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ theo hướng lồng ghép dinh dưỡng và tăng cường vận động cho trẻ mầm non”;</p> <p>+ Chuyên đề: “Bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng và phát triển chương trình GDMN cho đội ngũ CBQL, GVMN”;</p> <p>+ Chuyên đề: Hướng dẫn</p>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 10/2025	BGH- Tổ CM- GV trong tổ		

	<p>sinh hoạt chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của trường mầm non và sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.</p> <p>- Dự thực hành tiết dạy: KPKH “Các giác quan của bé”</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
5	<p>- Dự giờ – rút kinh nghiệm chào mừng ngày 20/10;</p> <p>- Tuyên truyền phòng bệnh mùa thu;</p> <p>- Tham dự chuyên đề cấp trường.</p> <p>- Dự thực hành tiết dạy: VĐCB “Bước lên xuống bậc cao 30cm”</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tổ CM - tại lớp	Tuần 3 – Tháng 10/2025	BGH – TT GV trong tổ		
6	<p>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 11;</p> <p>- Thống nhất chủ đề “Gia đình của bé”</p> <p>- Phân công giáo viên trong tổ rèn các tiết mục của cô và trẻ để chào mừng “Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11;</p>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 11/2025	BGH- TT GV trong tổ		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai GV trong tổ tham gia thao giảng cấp trường.</li> <li>- Chuyên đề: “Bồi dưỡng hướng dẫn các hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ trong thực hiện Chương trình GDMN”.</li> <li>- Dự thực hành tiết dạy: “Giáo dục cảm xúc xã hội cho trẻ”</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> </ul>					
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự giờ GV theo kế hoạch, sinh hoạt chuyên đề,</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ sổ sách;</li> <li>- Triển khai tới giáo viên trong tổ rèn các tiết mục văn nghệ đặc sắc của cô và trẻ chào mừng “Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11”;</li> <li>- Triển khai đánh giá, bình xét thi đua của tổ.</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> <li>.....</li> </ul>	Tổ CM-tập trung	Tuần 3 Tháng 11/2025	BGH -GV trong tổ		
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 12;</li> <li>- Thống nhất chủ đề</li> </ul>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 12/2025	BGH- GV trong tổ		

	<p>“Những nghề bé thích”;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai giáo viên trong tổ tuyên truyền “Phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm”.</li> <li>- Triển khai chuyên đề: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chuyên đề: “Hướng dẫn chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông Chương trình giáo dục phổ thông 2018”;</li> <li>+ Chuyên đề: “Bồi dưỡng về công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số”;</li> <li>- Cân đo sức khỏe lần 2;</li> <li>- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng “Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12; Bé vui Noel.”</li> </ul> </li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự giờ GV theo kế hoạch; sinh hoạt chuyên đề;</li> <li>- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm chào mừng “Ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12; Lễ Giáng sinh (Noel)”.</li> <li>- Dự thực hành tiết dạy: “Hoạt động STEAM theo quy trình EDP “</li> </ul> <p>.....</p>	Tổ CM - Tập trung	Tuần 3 Tháng 12/2025	BGH- GV trong tổ		

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 1;</li> <li>- Thống nhất, thảo luận kế hoạch chủ đề “Những con vật đáng yêu;</li> <li>- Triển khai chuyên đề: “Giáo dục âm nhạc theo tiếp cận đa văn hóa”;</li> <li>+ Bồi dưỡng: Công tác truyền thông;</li> <li>+ Chuyên đề: “Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ” (Hoạt động vệ sinh rửa tay, rửa mặt, hoạt động tổ chức bữa ăn cho trẻ theo độ tuổi).</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 12/2026	BGH- GV trong tổ		
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức chuyên đề: dự giờ, rút kinh nghiệm;</li> <li>- Sơ kết học kỳ I;</li> <li>- Dự thực hành tiết dạy: Quy trình vệ sinh rửa</li> </ul>	Tập trung	Tuần 3 Tháng 1/2026	BGH -GV trong tổ		

	<p>tay, rửa mặt cho trẻ”.</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 2;</li> <li>- Thống nhất, thảo luận kế hoạch chủ đề “Bé với mùa xuân”; triển khai nhánh 1 và 2.</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện tổ chức cho trẻ “Hoạt động trải nghiệm “Bé vui đón tết nguyên đán Bính Ngọ”.</li> <li>- Triển khai giáo viên truyền truyền tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa.</li> <li>- Dự hội thảo: Kinh nghiệm tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.</li> <li>- Dự thực hành tiết dạy: Hoạt động trải nghiệm “Bé vui đón Tết Nguyên Đán”</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 2/2026	BGH- GV trong tổ		
13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên đề; dự giờ;</li> <li>- Rút kinh nghiệm; ôn tập, củng cố kiến thức; tổ chức các hoạt động</li> </ul>	Tổ CM- tại lớp	Tuần 3 Tháng 2/2026	BGH-GV trong tổ		

	<p>trải nghiệm đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang trí lớp theo chủ đề;</li> <li>- Cùng cố, ổn định nề nếp sau Tết.</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 3;</li> <li>- Thống nhất, thảo luận kế hoạch chủ đề “Giao thông cho bé”; Triển khai nhánh 1,2</li> <li>- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm chào mừng “Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3”</li> <li>- Triển khai giáo viên trong tổ tích cực tham gia hội thi “Bé tài năng sáng tạo- Lòng ghép giáo dục an toàn giao thông trong GDMN, Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”;</li> <li>- Hội thi: Tận dụng nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dung, đồ chơi.</li> <li>- Cân đo, chắm biểu đồ sức khoẻ trẻ ngày 16/03/2026</li> <li>- Tuyên truyền tới các bậc</li> </ul>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 3/2026	Tổ trưởng – GV trong tổ		

	<p>phụ huynh chăm sóc tốt răng miệng cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai chuyên đề: “Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động nghệ thuật sáng tạo (âm nhạc, tạo hình);</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên đề; dự giờ; rút kinh nghiệm;</li> <li>- Trang trí lớp theo chủ đề;</li> <li>- Tham dự chuyên đề cấp trường.</li> <li>- Dự triển khai thực hành tiết dạy: Âm nhạc “Hát- vận động -trò chơi âm nhạc”.</li> </ul> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tổ CM - Tại lớp	Tuần 3 Tháng 3/2026	BGH- GV trong tổ		
16	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 4;</li> <li>- Thống nhất, thảo luận kế hoạch chủ đề “Mùa hè cho bé”</li> <li>- Triển khai nhánh 1,2.</li> <li>- Dự bồi dưỡng chuyên đề</li> </ul>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 4/2026	BGH- GV trong tổ		

	<p>“Tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm”;</p> <p>- Tuyên truyền phòng tránh bỏng, phòng tránh bệnh chân tay miệng, phòng tránh tai nạn đuối nước cho trẻ.</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
17	<p>- Triển khai nhánh “Lễ hội truyền thống quê em”;</p> <p>- Sinh hoạt chuyên đề, dự giờ, rút kinh nghiệm.</p> <p>- Dự thực hành tiết dạy: “Phát triển vận động theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm”</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tổ CM	Tuần 3 Tháng 4/2026	TT- GV trong tổ		
18	<p>- Họp tổ chuyên môn triển khai kế hoạch tháng 5;</p> <p>- Thống nhất, thảo luận kế hoạch chủ đề “Quê hương cho bé”;</p> <p>- Triển khai chuyên đề: “Hướng dẫn công tác tuyên truyền, tư vấn và hỗ trợ phụ huynh trong chăm sóc, nuôi dưỡng,</p>	Tập trung	Tuần 1 Tháng 5/2026	Tổ trưởng – GV trong tổ		

	<p>giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng”;</p> <p>+ Chuyên đề “Phối hợp cùng cha mẹ chuẩn bị tâm thế và rèn luyện các kỹ năng cần thiết giúp trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1”.</p> <p>- Truyền truyền tới các bậc phụ huynh “Phòng chống đuối nước cho trẻ”;</p> <p>- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ chào mừng “Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/05; Tết thiếu nhi 1/6”</p> <p>- Bình bầu thi đua cuối năm;</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>					
19	<p>- Khảo sát chất lượng cuối năm; bình xét thi đua;</p> <p>- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác 19/5; tổ chức Tết thiếu nhi 1/6.</p> <p>- Dự thực hành tiết dạy: Lĩnh vực “Phát triển ngôn ngữ cho trẻ”.</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	Tập trung Tại lớp	Tuần 3 Tháng 5/2026	BGH – GV trong tổ		

### Phụ lục 5c

#### Nội dung Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

(Kèm theo Kế hoạch hoạt động chuyên môn tổ Mẫu giáo 3-4 tuổi năm học 2025-2026)

Tháng	Người dạy	Hoạt động	Địa điểm	Người chủ trì
Tháng 9/2025	Mai Thị Phương Đỗ Thị Hường	Khám phá khoa học theo phương pháp STEAM (5E)	Lớp 3TC3	BGH, TP, GV
Tháng 10/2025	Phạm Thị Huyền Mai Thị Thu Hà	Phát triển vận động lồng ghép giáo dục dinh dưỡng	Lớp 3TC1	TT, GV
Tháng 11/2025	Nguyễn Thị Phương Lan Phạm Thị Mai	Phát triển TCKN-XH “Giáo dục cảm xúc cho trẻ”	Lớp 3TC4	BGH, TT
Tháng 12/2025	Đỗ Thị Hường Mai Thị Kim Liên	Tạo hình theo phương pháp STEAM (EDP)	Lớp 3TC6	BGH, TT, GV
Tháng 01/2026	Đỗ Thị Tuyết Mai Thị Thu Hiền	Giáo dục vệ sinh rửa tay, rửa mặt cho trẻ quy trình tổ chức bữa ăn cho trẻ.	Lớp 3TC5	BGH, TT, GV
Tháng 02/2026	Mai Thị Kim Liên Phạm Thị Huyền	Hoạt động trải nghiệm	Lớp 3TC2	TT, GV
Tháng 3/2026	Đỗ Thị Hường Đỗ Thị Bích Hường	Âm nhạc: Hát, vận động, trò chơi âm nhạc	Lớp 3TC4	TT, GV
Tháng 4/2026	Mai Thị Thu Hà Phạm Thị Mai	Hoạt động ngoài trời Phát triển vận động	Lớp 3TC1	TT, GV
Tháng 5/2026	Mai Thị Chiêu Nguyễn Thị Báu	Phát triển ngôn ngữ	Lớp 3TC1	TT, GV
Tháng (dự phòng)	Đỗ Thị Bích Hường Nguyễn Thị Báu		Lớp 3TC6	BGH, GV

